

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 214/2018/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2018, giữa:

- Người yêu cầu: 1. Anh Nguyễn Lê N - Sinh năm 1993  
2. Chị Phạm Khánh L - Sinh năm 1997

Cùng trú tại: đường Đ, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Lê N và chị Phạm Khánh L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Lê N và chị Phạm Khánh L thuận tình ly hôn.

- Về con: Anh Nguyễn Lê N và chị Phạm Khánh L có 01 con chung là cháu Nguyễn Minh D sinh ngày 30 tháng 9 năm 2016. Giao cháu Nguyễn Minh D cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng

1.500.000đ ( Một triệu năm trăm nghìn đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8 năm 2018 cho đến khi cháu thành niên ( đủ 18 tuổi).

Anh N có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Nguyễn Lê N nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh N đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số AA/2016/0005343 ngày 16/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa ( Anh N đã nộp đủ lệ phí ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

**Nơi nhân:**

- Các đương sự;
- VKS TPTH;
- UBND phường Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án. /.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Trịnh Thị Loan**